

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦU KÈ  
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/DS-ST

Ngày: 08-5-2024

V/v Tranh chấp bồi thường thiệt  
hại ngoài hợp đồng do tài sản bị  
xâm phạm

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lâm Thành Tú.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Thạch Phối;

Ông Ngô Thanh Xuân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đức Trọn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:** Ông Thạch Sấm Át - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 403/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm phạm*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

1. Bà Thiệu Thị D, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện B, tỉnh V

2. Bà Thiệu Thị Thúy H, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T

Bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H ủy quyền tham gia tố tụng cho Cao Thị T theo văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 3 năm 2023. (có mặt)

- **Bị đơn:** Bà Lương Thị C, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

Bà Lương Thị C ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Trần Thị N theo văn bản ủy quyền ngày 17 tháng 5 năm 2023 (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Cao Thị T, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện C, tỉnh T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 11 năm 2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Cao Thị T là người đại diện theo ủy quyền của bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H là nguyên đơn trình bày:*

Bà Thiệu Thị D hiện đang đứng tên quyền sử dụng đất các thửa đất số 291, 229, 110 tờ bản đồ số 50 tổng diện tích 3737m<sup>2</sup>, đất tọa lạc tại: Ấp Hòa An, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh và bà Thiệu Thị Thúy H đang đứng tên quyền sử dụng đất thửa đất số 129 tờ bản đồ số 50 diện tích 2370m<sup>2</sup>, đất tọa lạc tại: Ấp Hòa An, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, các thửa đất này có nguồn gốc là do bà Cao Thị T tặng cho bà D, bà H. Tuy bà D, bà H đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng vẫn để cho bà Cao Thị T trực tiếp sử dụng đất, trên các thửa đất trên hiện đang trồng 160 cây dứa 15 năm tuổi, thu nhập ổn định từ 8.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng/tháng. Các thửa đất này không có lối đi ra, chỉ có lối đi duy nhất ra đường lộ đal. Đến ngày 15/6/2019, bà Lương Thị C ngang nhiên dùng lưới B40 rào ngang lối đi này từ đó 02 bên phát sinh tranh chấp, bà có yêu cầu tháo dỡ nhưng bà C không tháo dỡ. Sau đó bà D đã khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè về việc tranh chấp quyền sử dụng đất, Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè đã xét xử sơ thẩm xong và Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh cũng đã xét xử phúc thẩm xong.

Đến ngày 27/10/2020, ông Cao Văn M (là em của bà Cao Thị T) mua đất giáp ranh với đất bà T đang sử dụng từ đó về sau bà T mới có thể đi vào vườn dứa được.

Như vậy thời gian từ ngày 15/6/2019 đến ngày 27/10/2020, là 16 tháng bà T không thể vào vườn dứa được, gây thiệt hại không thể bán dứa khô cho thương lái. Thiệt hại mỗi tháng là 1200 trái dứa khô, mỗi trái có giá là 7.000 đồng.

Nay bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xem xét giải quyết buộc bà Lương Thị C phải bồi thường thiệt hại đối với 1.200 trái dứa khô/tháng x 7000 đồng/trái = 8.400.000 đồng x 16 tháng bằng số tiền 134.400.000 đồng.

*Bà Lương Thị C là bị đơn trình bày:*

Vào khoảng thời gian nào bà không nhớ rõ, bà C có phát sinh tranh chấp quyền sử dụng đất với gia đình bà Cao Thị T, đối với phần đất mà bà T đang quản lý sử dụng, do vườn xoài của bà bị chặt phá, bà có báo công an nhưng không biết ai là người chặt, do đó bà có làm hàng rào để bảo vệ vườn, lúc này bà C vẫn cho bà T đi lối đi này để cho bà T đi vào vườn tuy nhiên bà T yêu cầu bà phải cắt phần đất này để cho bà T đứng tên nên bà không đồng ý, từ đó 2 bên phát sinh tranh chấp. Sau đó bà D đã khởi kiện bà tại Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè về việc tranh chấp

quyền sử dụng đất, Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè đã xét xử sơ thẩm xong và Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh cũng đã xét xử phúc thẩm xong.

Nay bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xem xét giải quyết buộc bà phải bồi thường thiệt hại đối với 1.200 trái dừa khô/tháng x 7000 đồng/trái = 8.400.000 đồng x 16 tháng bằng số tiền 134.400.000 đồng thì bà không đồng ý, bởi vì, khi bà rào lối đi nhưng bà vẫn đồng ý cho bà T đi nhờ tuy nhiên phải báo cho bà biết để bà mở cửa rào, trong thời gian bà rào lối đi thì bà T vẫn đi vào vườn dừa được thông qua lối đi nhờ qua đất của ông Cao Văn M, bà Trần Thị Đ do đó không có thiệt hại dừa khô xảy ra như bà D, bà H yêu cầu. Hiện nay, tài sản bị thiệt hại là trái dừa khô cũng không có do đó không có cơ sở để bà bồi thường như yêu cầu của bà D, bà H.

***Bà Cao Thị T là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:***

Các thửa đất 291, 229, 110 tờ bản đồ số 50, diện tích 3737m<sup>2</sup> và thửa đất 129 tờ bản đồ số 50, diện tích 2370m<sup>2</sup> bà đã cho con bà là bà D, bà H đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xong nên bà thống nhất để cho bà D, bà H yêu cầu, bà không có yêu cầu gì trong vụ án này.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè phát biểu ý kiến:*** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để xét xử theo hướng:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H yêu cầu bà Lương Thị C phải bồi thường thiệt hại đối với 1.200 trái dừa khô/tháng x 7000 đồng/trái = 8.400.000 đồng x 16 tháng bằng số tiền 134.400.000 đồng.

Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Buộc các đương sự phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện, bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H yêu cầu bà Lương Thị C phải bồi thường thiệt hại đối với 1.200 trái dừa khô/tháng x 7000 đồng/trái = 8.400.000 đồng x 16 tháng bằng số tiền 134.400.000 đồng. Ngoài ra, các đương sự không ai có yêu cầu nào khác nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm phạm” và bị đơn bà Lương Thị C cư trú tại ấp An Trại, xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Xét thấy người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là bà Trần Thị N đã được triệu tập hợp lệ, tuy nhiên tại phiên tòa bà Lương Thị C có mặt và đồng ý xét xử vắng mặt bà N nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu của bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H về việc yêu cầu bà Lương Thị C phải bồi thường thiệt hại đối với 1.200 trái dừa khô/tháng x 7000 đồng/trái = 8.400.000 đồng x 16 tháng bằng số tiền 134.400.000 đồng do bà Lương Thị C có hành vi làm hàng rào lối đi duy nhất vào các thửa đất số 129, 291, 229, 110 nên thương lái không thể vào vườn dừa để thu mua dừa khô được. Bà Lương Thị C không đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bởi vì, khi bà rào lối đi nhưng bà vẫn đồng ý cho bà T đi nhờ tuy nhiên phải báo cho bà biết để bà mở cửa rào, trong thời gian bà rào lối đi thì bà T vẫn đi vào vườn dừa được thông qua lối đi nhờ qua đất của ông Cao Văn M, bà Trần Thị Đ do đó không có thiệt hại dừa khô xảy ra như bà D, bà H yêu cầu. Hiện nay, tài sản bị thiệt hại là trái dừa khô cũng không có do đó không có cơ sở để bà bồi thường như yêu cầu của bà D, bà H.

Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa sơ thẩm bà Cao Thị T là người đại diện theo ủy quyền của bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H cho rằng, do bà Lương Thị C có hành vi làm hàng rào lối đi duy nhất vào các thửa đất số 129, 291, 229, 110 nên thương lái không thể vào vườn dừa để thu mua dừa khô được gây thiệt hại cho các nguyên đơn. Qua lời trình bày của các đương sự trong vụ án và kết quả xác minh chính quyền địa phương, các hộ dân lân cận trong khu vực, cho thấy: Trong thời gian xảy ra tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà Thiệu Thị D và bà Lương Thị C, bà C có làm hàng rào để rào phần diện tích đất tranh chấp, tuy nhiên bà D, bà H cho rằng đây là lối đi duy nhất để đi vào đất là không có cơ sở bởi vì trong thời gian này bà T là người đang trực tiếp quản lý, sử dụng đất vẫn vào vườn dừa được thông qua lối đi qua đất của bà Trần Thị Đ, mặc dù khi đi qua lối đi đất bà Đ, bà T không xin phép tuy nhiên bà Đ vẫn cho bà T sử dụng lối đi này, qua khảo sát thực tế lối đi này vẫn đảm bảo cho nguyên đơn thu hoạch và vận chuyển dừa ra đường lộ đal, mặc khác,

trong thời gian Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè thụ lý, xét xử sơ thẩm và Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà Thiệu Thị D và bà Lương Thị C thì không có ai yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm ngăn chặn, thiệt hại xảy ra, từ những phân tích trên cho thấy mặc dù nguyên đơn biết, nhìn thấy trước việc nếu không áp dụng biện pháp ngăn chặn thì thiệt hại sẽ xảy ra và có đủ điều kiện để áp dụng biện pháp ngăn chặn, hạn chế được thiệt hại xảy ra nhưng để mặc thiệt hại xảy ra.

Bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H cung cấp chứng cứ chứng minh thiệt hại qua lời trình bày của ông Thái Văn Q và ông Huỳnh Văn G, qua lấy lời khai ông Tuấn xác nhận có xin dừa con từ đất bà T mang về trồng số lượng ông Tuấn là 120 cây, ông Nguyễn 130 cây, đối với số lượng cụ thể còn lại bao nhiêu thì ông Q, ông G không biết chính xác. Ngoài ra, nguyên đơn không còn chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu của mình, không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ và cũng không yêu cầu gì thêm ngoài yêu cầu trên.

Tại thời điểm xem xét thẩm định tại chỗ ngày 20/3/2024, ghi nhận hiện trạng trên đất có 165 cây dừa từ 07 đến 25 năm tuổi, không ghi nhận dừa khô bị thiệt hại, bà T trình bày bà đã dọn dẹp xong, đối với những trái dừa khô mọc lên thành cây thì bà đã cho người khác mang về trồng.

[3] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H là không có căn cứ; do đó, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà D, bà H về việc yêu cầu bà Lương Thị C bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với tổng số tiền là 134.400.000 đồng (Một trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

[4] Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Về án phí: Do yêu cầu của bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H không được chấp nhận nên bà D, bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Về chi phí tố tụng khác: Bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H phải chịu 2.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định tại Điều 157, Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bà D, bà H đã nộp và đã chi xong.

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H về việc yêu cầu bà Lương Thị C bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với tổng số tiền là 134.400.000 đồng (Một trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá: Chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ và định giá là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Buộc bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H phải chịu toàn bộ chi phí trên nhưng bà D, bà H đã nộp tạm ứng và đã chi xong.

Về án phí: Buộc bà Thiệu Thị D và bà Thiệu Thị Thúy H phải chịu 6.720.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, tuy nhiên bà D, bà H đã nộp tạm ứng 3.360.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0017588 ngày 06/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, do đó bà D, bà H phải nộp tiếp 3.360.000 đồng

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC.THADS huyện Cầu Kè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

**Lâm Thành Tú**

